

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**
Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 28/10/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Đình Hưng

2. Ông Vũ Anh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/HSST, ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 09/12/1983; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Là đảng viên đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Lương Thị H; Có vợ là Triệu Thị T1 và 01 con; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/7/2021 đến ngày 08/7/2021 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 01/7/2021, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 97A-023... đi từ nhà thuộc thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn để sửa tivi. Khi đi đến gần thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn H gọi điện thoại cho bạn là Nông Văn Th (đang ở nhà vợ tại thị trấn B) rủ Th đi cùng ra thành phố Bắc Kạn và Th đồng ý. Khi ra đến thành phố Bắc Kạn, H đi tìm cửa hàng sửa tivi nhưng không mở cửa nên H đã nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Do trước đó, H nghe có người nói ở khu vực quán Karaoke 19.. thuộc thôn N, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn có người bán ma túy nên H đã điều khiển xe ô tô đến khu vực quán Karaoke 19.. để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Th nằm ngủ trên xe còn H xuống xe đi bộ đến khu vực gần quán Karaoke 19... gặp và

mua với một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) 01 (một) gói ma túy với số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H cất giấu gói ma túy trong khe cửa ô tô bên trái rồi điều khiển xe ô tô chở Th theo đường vào huyện C để đi về nhà. Khi đi đến khu vực C thuộc Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn thì H bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra hành chính. Khi phát hiện tổ công tác, H cho gói ma túy vừa mua được vào miệng và nuốt xuống bụng. Tổ công tác đã đưa H đến khoa Thăm dò chức năng - Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn tiến hành gấp từ trong dạ dày H ra 01 (một) gói nhỏ được cuộn bằng băng dính màu trắng, tiếp đến là lớp băng dính màu đen, trong cùng là 01 (một) túi nilon kẹp díp có viền màu đỏ, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng uớt (nghĩ là chất ma túy). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu H1.

Ngoài ra, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn còn tạm giữ của Nguyễn Văn H: 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 97A-023... đã qua sử dụng, kèm 01 (một) chìa khóa xe, 01 (một) đăng ký xe ô tô mang tên Trương Công L; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên chủ xe Trương Công L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu nâu bên mặt ngoài có ghi chìm dòng chữ KROMI; 01 (một) ví giả da màu đen; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H; số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng) và tạm giữ của Nông Văn Th: 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nông Văn Th; 01 (một) điện thoại Sam Sung Galaxy A71 màu đen đã qua sử dụng; số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H. Qua khám xét không thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Tiến hành cân xác định khối lượng số chất màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 xác định được tổng khối lượng là 2,89g (hai phẩy tám chín gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất màu trắng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu C1 gửi trung cầu giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 139/KTHS-MT ngày 08/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất màu trắng dạng bột nhão trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 2,89g (hai phẩy tám chín gam)”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: Toàn bộ số chất màu trắng mà Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang đối với H hồi 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2021 tại Khoa thăm dò chức năng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn là ma túy (loại Heroine) do H mua của đối tượng nữ giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại khu vực quán Karaoke 19... thuộc thôn N, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) vào sáng ngày 01/7/2021. Mục đích để mang về sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 06/10/2021 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

**Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.*

- Áp dụng: điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1; khoản 5 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền từ 5.000.000 đ (năm triệu đồng) đến 7.000.000 đ (bảy triệu đồng).

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:*

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T139; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C2.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim (xác sim); 01 (một) ví giả da màu nâu bên mặt ngoài có ghi chìm dòng chữ KROMI, đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H.

- Tạm giữ: số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), để thi hành án cho bị cáo.

**Về án phí: Áp dụng Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.*

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 01/7/2021, tại Khoa thăm dò chức năng Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn thuộc phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 2,89g (*hai phẩy tám chín gam*) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Hêrôin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam ” ...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Trong quá trình công tác bị cáo nhiều lần được tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các hoạt động khác như công tác công đoàn, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, trong hoạt động thể dục thể thao của nhà trường, năm học 2016-2017 và 2018-2019 được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội là người có thành tích xuất sắc trong công tác”; Ngoài ra bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên khi xem xét lượng hình cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong vụ án này, còn có đối tượng nữ giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể), theo lời khai của bị cáo là người đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực gần quán Karaoke 19... thuộc thôn N, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, hiện nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với Nông Văn Th đi cùng bị cáo từ huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Tuy nhiên, Th không biết việc bị cáo mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn đã xử lý vật chứng, cụ thể như sau:

Đối với 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 97A-023... đã qua sử dụng, kèm 01 (một) chìa khóa xe; 01 (một) đăng ký xe ô tô mang tên Trương Công L, địa chỉ: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, biển số đăng ký: 97A-023...; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô mang tên chủ xe Trương Công L. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định được chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T (bố đẻ của bị cáo). Việc bị cáo sử dụng chiếc xe ô tô nêu trên để đi mua ma túy về sử dụng ông T không biết. Xét thấy không cần thiết phải tạm giữ đối với các đồ vật tài sản nêu trên nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nông Văn Th; 01 (một) điện thoại Sam Sung Galaxy A71 màu đen đã qua sử dụng; số tiền 110.000đ (một trăm mười nghìn đồng). Qua xác minh các đồ vật, tài sản trên không liên quan đến vụ án nên ngày 02/7/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Th.

Việc Cơ quan điều tra trả lại như nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Đối với các vật chứng sau:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T139; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C2. Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim (xác sim); 01 (một) ví giả da màu nâu bên mặt ngoài có ghi chìm dòng chữ KROMI, đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H do Công an tỉnh Bắc Kạn cấp không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền: 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), tạm giữ của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

[8] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 01/7/2021 đến ngày 08/7/2021).

*Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T139; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C2.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có 01 sim (xác sim); 01 (một) ví giả da màu nâu bên mặt ngoài có ghi chìm dòng chữ KROMI, đã qua sử dụng; 01 (một) ví giả da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn H.

- Tạm giữ số tiền 5.200.000đ (năm triệu hai trăm nghìn đồng), để thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự” - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Tư